

PHỤ LỤC

(Đính kèm Tờ trình số 08/ĐHĐCĐ về việc sửa đổi Điều lệ công ty)

Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **bôi đậm, gạch chân**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Nội dung đề nghị sửa đổi” là phần **in nghiêng, bôi đậm đỏ**.
- Luật doanh nghiệp năm 2020 (LDN 2020) là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Luật số 03/2022/QH15 là Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự.
- Luật chứng khoán 2019 là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Bộ luật lao động 2019 là Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019.
- Điều lệ mẫu là Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT – BTC là Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
PHẦN MỞ ĐẦU	PHẦN MỞ ĐẦU	
Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong tổ chức vào <u>ngày 19 tháng 4 năm 2022.</u>	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong tổ chức vào <u>ngày 28 tháng 4 năm 2023</u>	Cập nhật thời gian
PHẦN MỞ ĐẦU	PHẦN MỞ ĐẦU	
I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	Điều 1. Giải thích thuật ngữ	
1.g. "Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, <u>Kế toán trưởng, cấp Trưởng các đơn vị trong Công ty</u> và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn tại từng thời điểm	Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, cấp Trưởng các đơn vị trong Công ty <i>(bao gồm Kế toán trưởng)</i> và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn tại từng thời điểm	Sửa đổi khái niệm Cán bộ quản lý làm rõ nhóm chức danh để phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty
1.h. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	"Người điều hành doanh nghiệp" là <i>Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty</i>	Sửa lại khái niệm đảm bảo phù hợp với điểm g khoản 1 Điều 1 Điều lệ mẫu.
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	
<u>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo Pháp luật của Công ty</u>	<i>Bỏ mục này</i>	Bỏ vì đã quy định ở Điều 3
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty - Mã ngành, nghề kinh doanh (4312) Chuẩn bị mặt bằng - Mã ngành, nghề kinh doanh (6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty - Mã ngành, nghề kinh doanh (4312) Chuẩn bị mặt bằng <i>Trừ Dịch vụ nổ mìn</i> - Mã ngành, nghề kinh doanh (6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng</i>	Trong mã ngành nghề kinh doanh 4312 và 6810 như hiện tại, có một số ngành nghề chi tiết mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận thị trường theo quy định của pháp luật đầu tư hiện hành. Hơn nữa, Công ty không hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực này. Vì vậy, để phù hợp tình hình hoạt động thực tế của Công ty và tránh bị giới hạn bởi quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, đề xuất sửa đổi ngành nghề kinh doanh làm rõ chi tiết hơn mã ngành. Nội dung này sẽ cập nhật vào Điều lệ sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và đăng ký thay đổi với cơ quan đăng ký kinh doanh.
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động	Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty	
Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành, nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia <u>và Điều lệ này phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp</u>	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành, nghề <i>quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh</i> và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.	Sửa đổi câu chữ phù hợp theo Điều 5 Điều lệ mẫu

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
<u>để đạt được các mục tiêu của Công ty.</u> <u>Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được Pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua</u>		
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ đông sáng lập	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ đông sáng lập	
6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp <u>cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá</u>	6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp <i>Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác</i>	Sửa đổi theo khoản 5 Điều 6 Điều lệ mẫu
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG	VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG	
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	
6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một	6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp <i>tối đa không quá 03 (ba)</i>	Sửa đổi theo khoản 8 Điều 20 Điều lệ mẫu và Điều 146 LDN

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường các trường hợp sau đây: a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp; b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; <u>c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.</u> <u>Ngoài ra, Chủ toạ đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày kể từ ngày dự định khai mạc Đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó</u>	<i>ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp</i> hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây: a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp; <i>b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;</i> c. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;	
12. Hàng năm Công ty phải tổ chức Đại hội đồng cổ đông <u>ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</u>	12. Công ty phải tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên <i>mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.</i>	Sửa đổi để phù hợp với Điều 139 LDN: <i>“Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam”</i>

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
Điều 21. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	Điều 21. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	
2.a Trừ trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 17 - Điều lệ này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây: a. Được số cổ đông đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.	2.a Trừ trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 17 - Điều lệ này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây: a. Được số cổ đông đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.	Điều chỉnh nội dung của điều khoản cho rõ ràng hơn và phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15
2.b. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến: - Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; - Việc tổ chức lại, giải thể Công ty; - Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. sẽ chỉ được thông qua khi có 75% (bảy mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% (bảy mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ trường hợp quy định tại điểm a và	2.b. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến: - Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; - Việc tổ chức lại, giải thể Công ty; - Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. sẽ chỉ được thông qua khi có 75% (bảy mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% (bảy mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm c, Khoản 2,	Điều chỉnh nội dung của điều khoản cho rõ ràng hơn và phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
điểm c, Khoản 2, Điều 21 - Điều lệ này	Điều 21 - Điều lệ này	
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Điều 29. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	Điều 29. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	
<u>3.c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty (từ cấp phó tổng giám đốc trở lên) theo đề nghị của Tổng Giám đốc và các cấp đề xuất khác; và quyết định mức lương của họ</u>		Bỏ nội dung này vì trùng với điểm 3.h.
3.h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc <u>hay cán bộ quản lý quan trọng do Điều lệ Công ty quy định</u> ; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó	3.g. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, <i>Phó Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác do Điều lệ Công ty quy định</i> ; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó	Làm rõ các vị trí chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị.
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY	VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY.	
Điều 35. Tổ chức bộ máy quản lý	Điều 35. Tổ chức bộ máy quản lý	
Công ty có một (01) Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, <u>một (01) Kế toán trưởng</u> và các chức danh tương đương do Hội đồng quản trị bổ nhiệm	Công ty có một (01) Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và <i>các chức danh khác do Hội đồng quản trị phê chuẩn tùy từng thời điểm</i>	Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế quản lý của Công ty

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
Điều 36. Cán bộ quản lý	Điều 36. Cán bộ quản lý	
<u>2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc điều hành sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc</u>	<i>2. <u>Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với các chức danh do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, ký hợp đồng quyết định.</u></i>	Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế quản lý của Công ty
Điều 37. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	Điều 37. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	
2. Nhiệm kỳ <u>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 03 (ba) năm và có thể được bổ nhiệm lại. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.</u> <u>Tổng Giám đốc không được phép là những người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty</u>	2. Nhiệm kỳ <i>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</i> <i>Điều kiện và tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty</i>	Nhiệm kỳ và Điều kiện, tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc quy định cụ thể tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty
XI. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN	XI. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN	
Điều 43. Công nhân viên và công đoàn	Điều 43. Công nhân viên và công đoàn	
2. Tổng Giám đốc thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các <u>tổ chức công đoàn</u> theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy	2. Tổng Giám đốc thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các <u>tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở</u> theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất,	Đề nghị sửa đổi khái niệm “công đoàn” thành “tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở” phù hợp

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
chế của Công ty và quy định Pháp luật hiện hành, đồng thời tổng hợp báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất.	những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định Pháp luật hiện hành, đồng thời tổng hợp báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất.	với quy định Bộ luật lao động 2019
XVII. GIẢI THỂ VÀ THANH LÝ	XVII. GIẢI THỂ VÀ THANH LÝ	
Điều 53. Gia hạn hoạt động	Điều 53. Gia hạn hoạt động	
Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn thêm khi có từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số phiếu bầu của <u>các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua</u>	Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn thêm khi có từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của <i>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</i>	Điều chỉnh để phù hợp với nội dung quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 và để nhất quán với nội dung đề xuất sửa đổi tại Điều 21 của Điều lệ
XX. NGÀY HIỆU LỰC	XX. NGÀY HIỆU LỰC	
Điều 57. Ngày hiệu lực	Điều 57. Ngày hiệu lực	Sửa lại thứ tự điều khoản
1. Bản Điều lệ này gồm 20 chương, 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong nhất trí thông qua theo Nghị quyết số 14/NQ-ĐHĐCĐ-2022/NTP ngày 19 tháng 04 năm 2022 tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này	1. Bản Điều lệ này gồm 20 chương, 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong nhất trí thông qua theo Nghị quyết số...../NQ-ĐHĐCĐ-2023/NTP ngày 28 tháng 04 năm 2023 tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Cập nhật ngày tháng
<i>Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu điều khoản để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ nhưng không làm thay đổi nội dung các Điều, Khoản</i>		